

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

**Dự án: Tuyến Quốc lộ 19 (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1)**

**Hạng mục: Di dời đường ống cấp nước ra khỏi phạm vi GPMB  
và hoàn trả nước cho các hộ dân từ lý trình Km0+00-Km3+480.**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 635/TTr-STC ngày 12/12/2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên Dự án: Tuyến Quốc lộ 19 (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao QL1),  
Hạng mục: Di dời đường ống cấp nước ra khỏi phạm vi GPMB và hoàn trả nước cho các hộ dân từ lý trình Km0+00-Km3+480.
- Chủ đầu tư: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Địa điểm xây dựng: Thành phố Quy Nhơn.
- Thời gian thực hiện, hoàn thành: Ngày 07/6/2018-17/9/2021

**Điều 2.** Kết quả đầu tư

#### **1. Chi phí đầu tư**

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán phê duyệt
<b>Tổng cộng</b>	<b><u>4.356.772.000</u></b>	<b><u>2.510.733.000</u></b>
<b>Chi phí xây dựng:</b>	<b>3.666.460.000</b>	<b>2.256.687.000</b>
<b>Chi phí quản lý dự án:</b>	<b>70.829.000</b>	<b>70.829.000</b>
<b>Tư vấn đầu tư xây dựng:</b>	<b>184.680.000</b>	<b>151.832.000</b>
- Lập thiết kế BVTC-Dự toán	102.074.000	102.074.000
- Lập HSMT và đánh giá HSDT	7.333.000	7.332.000
- Giám sát thi công	75.273.000	42.426.000
<b>Chi phí khác:</b>	<b>227.338.000</b>	<b>31.385.000</b>
- Phí thẩm định thiết kế BVTC-Dự toán	8.266.000	8.266.000
- Phí thẩm định HSMT và kết quả LCNT	3.742.000	0
- Bảo hiểm	13.566.000	13.565.000
- Chi phí HMC	91.662.000	0
- Chi phí kiểm toán	71.090.000	2.419.000
- Thẩm tra phê duyệt quyết toán	39.012.000	7.135.000
<b>Chi phí dự phòng:</b>	<b>207.465.000</b>	<b>0</b>

## 2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1000 đồng.

Nội dung	Dự toán được phê duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
<b>Tổng số</b>	<b><u>4.356.772</u></b>	<b><u>2.510.733</u></b>	<b><u>2.501.179</u></b>	<b><u>9.554</u></b>	<b><u>0</u></b>
<b>Vốn đầu tư công</b>			<b>2.501.179</b>		
-Vốn Ngân sách Trung ương:			2.501.179		
+ Hoàn trả tồn ngân KBNN năm 2017			7.332		
+ Hoàn trả tiền sử dụng đất năm 2018 kéo dài			2.493.847		

### 3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b>2.510.733.000</b>	<b>2.510.733.000</b>
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			2.510.733.000	2.510.733.000

#### 4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không
- Chi phí không tạo nên tài sản: không

#### 5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:** Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng.

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	<b><u>Tổng số</u></b>	<b><u>2.510.733.000</u></b>	
	<b>Vốn đầu tư công</b>	<b>2.501.179.000</b>	
1	Vốn đã được thanh toán: Ngân sách Trung ương	2.501.179.000	
	+ Hoàn trả tồn ngân KBNN năm 2017	7.332.000	
	+ Hoàn trả tiền sử dụng đất năm 2018 kéo dài	2.493.847.000	
2	Vốn chưa được thanh toán	9.554.000	

Các khoản công nợ tính đến ngày nộp báo cáo quyết toán (10/6/2022) là:

- Tổng nợ phải thu: Không
- Tổng nợ phải trả (Chi phí khác): 9.554.000đ;
- + Kiểm toán: 2.419.000đ;
- + Thẩm tra phê duyệt quyết toán: 7.135.000đ.

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:** Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Công ty CP Cấp thoát nước Bình Định	2.510.733.000	

**Điều 4.** Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Công ty CP Cấp thoát nước Bình Định và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**